

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 85/2023/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 275/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 266 – 268, N, Phường C, Quận N, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1984 Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch huyện P, chi nhánh A (Quyết định ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022).

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, Chức vụ: Phó phòng giao dịch P (Giấy ủy quyền không số ngày 26/4/2023).

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Diễm Q, sinh năm: 2000.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã H, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Huỳnh Hoàng K, sinh năm: 1977.

Chị Huỳnh Phương Q, sinh năm: 2008.

(Đại diện theo pháp luật của Phương Q có ông Huỳnh Hoàng K, sinh năm: 1977 (Là cha ruột của Phương Q)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã H, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Huỳnh Thị Diễm Q, ông Huỳnh Hoàng K, chị Huỳnh Phương Q thống nhất cùng liên đới trả cho Ngân hàng S số tiền số tiền gốc và lãi là là **300.239.452 đồng** (*Ba trăm triệu hai trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng*) bao gồm tiền nợ gốc: 260.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 26.826.301 đồng, lãi quá hạn là: 13.413.151 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 03/11/2023 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho vay số 202025937897 ngày 25/3/2021 và các phụ lục kèm theo hợp đồng đã ký kết với ngân hàng.

Thống nhất yêu cầu của Ngân hàng về xử lý tài sản, thống nhất trường hợp chị Diễm Q, ông Hoàng K và chị Phương Q không thanh toán, hoặc không thanh toán đủ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng được quyền xử lý, phát mãi tài sản đang thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 202025937897 ngày 25/3/2021 và đăng ký thế chấp ngày 25/03/2021 để thu hồi nợ theo quy định của Ngân hàng đối với các tài sản thế chấp sau:

1. Toàn bộ lô đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số vào sổ CS02870, số phát hành CO 361870, thửa đất số: 116, tờ bản đồ số 78, diện tích 90 m². mục đích sử dụng đất ở nông thôn,

thời hạn sử dụng đất: Lâu dài, do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 09/10/2018 cho ông Huỳnh Hoàng K và bà Lăng Thị Ngọc A cùng đứng tên sử dụng, đất tọa lạc tại: Ấp T, xã H, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

2. Tài sản gắn liền với đất: Toàn bộ căn nhà được xây dựng trên phần đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất: Số vào sổ CS02870; số phát hành CO 361870, diện tích xây dựng 74,3 m², diện tích sàn 135,9 m² hình thức sở hữu: Sở hữu riêng, cấp (hạng): Cấp 3, do ông Huỳnh Hoàng K và bà Lăng Thị Ngọc A cùng đứng tên sở hữu. Nhà tọa lạc tại ấp T, xã H, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp chị Diễm Q, ông Hoàng K và chị Phương Q thanh toán đủ số nợ cho Ngân hàng S số tiền nêu trên thì chị Diễm Q, ông Hoàng K, chị Phương Q yêu cầu ngân hàng S trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất Số vào sổ CS02870, số phát hành CO 361870 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 09/10/2018 cho ông Huỳnh Hoàng K và bà Lăng Thị Ngọc A cùng đứng tên sử dụng, đất tọa lạc tại: Ấp T, xã H, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự mà chị Diễm Q, ông Hoàng K và chị Phương Q chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo theo hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 202025937897 ngày 25/3/2021 và các phụ lục kèm theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng S.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Diễm Q, ông Huỳnh Hoàng K và chị Huỳnh Phương Q cùng tự nguyện liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 7.506.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm lẻ sáu nghìn đồng*).

Ngân hàng S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (do chị Diễm Q, ông Hoàng K, chị Phương Q tự nguyện chịu án phí) nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.799.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm chín mươi chín*

ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000332 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Anh Thư